TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **74/**2019/HS-ST
Ngày 26/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Lan.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Thảo.
2. Ông Đỗ Mạnh Châm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại Trụ Sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2019/TLST-HS, ngày 24/5/2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2019/QĐXXST-HS, ngày 14/6/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Việt B, sinh ngày 09/01/1990 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn Hòa Mục 1, xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hồng Sơn, sinh năm 1954 và bà Đoàn Thị Thành, sinh năm 1954; anh chị em ruột: Có 03, bị cáo là con thứ ba; vợ: Nông Thị Bình, sinh năm 1996; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017; tiền sự, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/3/2019 đến ngày 15/3/2019. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Nguyễn Thế H, sinh ngày 17/9/1991 tại tỉnh Tuyên Quang

Nơi cư trú: Thôn Hòa Mục 1, xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thế Nhất, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Giang, sinh năm 1964; anh chị em ruột: Có 03, bị cáo là con thứ ba; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 27 ngày 24/5/2018 của Công an xã Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

xử phạt Nguyễn Thế H về hành vi đánh bạc, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ (Một triệu năm tram nghìn đồng).

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày từ 10/3/2019 đến ngày 12/3/2019, Nguyễn Việt B và Nguyễn Thế H cùng trú tại thôn Hòa Mục 1, xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang có hành vi đánh bạc (mua bán số lô, số đề) trái phép được, thua bằng tiền. Hình thức các bị cáo đánh bạc là căn cứ vào kết quả mở thưởng xổ số Miền Bắc hồi 18 giờ 15 phút hằng ngày để trả tiền khi người mua trúng số lô, số đề.

- Đánh số đề (mua số đề) là người đánh tự chọn hai số từ 00 đến 99 đánh với mức tiền bao nhiêu tùy ý; khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc, nếu trúng 02 số của người đánh trùng với hai số cuối của giải đặc biệt, thì khi người đánh trúng số (thắng bạc) và được trả gấp 70 lần số tiền đã đánh bạc.

- Đánh lô điểm (mua số lô) là người đánh tự chọn các số từ 00 đến 99 với mức tiền 22.000 đồng đến 23.000 đồng/1 điểm. Khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc, nếu hai số của người đánh trùng với hai số bất kỳ của giải nào trong các giải thì người đánh trúng số lô (thắng bạc) và được trả 80.000 đồng/1 điểm. Nếu cặp số của người đánh trùng với hai số ở nhiều giải, thì được trả thưởng tương ứng với số lần trùng số (trùng số hai lần thì nhân gấp hai lần, trùng số ba lần thì nhân gấp ba lần...) cụ thể:

1. Ngày 10/3/2019.

Nguyễn Việt B sử dụng điện thoai di động số thuê bao 0975.653.102 ghi các số lô, số đề và số tiền, gửi tin nhắn đến điện thoại di động số thuê bao 0393.374.487 của Trần Văn Ngân, trú tại thôn Song Lĩnh, xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang để đánh bạc (mua số lô, số đề) trái phép với Trần Văn Ngân, gồm các số:

+ Lô điểm: 02 số, mỗi số 20 điểm = 40 điểm x 22.000 đồng = 880.000 đồng

+ Số đề: 05 số, mỗi số 10.000 đồng = 50.000 đồng; số 10 = 50.000 đồng; Số 50 = 80.000 đồng; Số 93 = 100.000 đồng. Tổng 280.000 đồng (Hai trăm tám mươi nghìn đồng)

Tổng số tiền Nguyễn Việt B đánh bạc (mua số lô, số đề) trái phép và trúng số với Trần Văn Ngân là 1.160.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Nguyễn Việt B trúng số lô 01 (02 lần) = 40 điểm, được 3.200.000đ đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Việt B đánh bạc (mua số lô, số đề) trái phép và trúng số với Trần Văn Ngân là 1.160.000 đồng + 3.200.000 đồng = 4.360.000 đồng (Bốn triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Nguyễn Việt B sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0975.653.102 ghi các số lô, số tiền, gửi tin nhắn đến điện thoại di động số thuê bao 0973.320.032 của Nguyễn Trung Thực, trú tại thôn An Lộc B, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang, để đánh bạc (mua lô điểm) trái phép với Nguyễn Trung Thực, gồm 03 số

lô, mỗi số 10 điểm = 30 điểm x 22.000đ = 660.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi nghìn đồng). Nguyễn Việt B không trúng số.

Nịnh Văn Quyết, trú tại thôn Hưng Quốc, xã Đội Bình, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0967.112.226 ghi các số lô, số tiền, gửi tin nhắn đến điện thoại di động số thuê bao 0975.653.102 của Nguyễn Việt B để đánh bạc (mua số lô) trái phép với Nguyễn Việt B, gồm các số lô 88 = 30 điểm x 23.000 đồng = 690.000 đồng; số 86 = 20 điểm x 23.000 đồng = 460.000đ. Tổng số tiền Nịnh Văn Quyết đánh bạc (mua số lô) trái phép với Nguyễn Việt B là 1.150.000 đồng (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng). Nịnh Văn Quyết không trúng thưởng.

Như vậy tổng số tiền ngày 10/3/2019 Nguyễn Việt B đánh bạc (mua, bán số lô, số đề) trái phép với Trần Văn Ngân, Nguyễn Trung Thực và Nịnh Văn Quyết là 4.360.000 đồng + 660.000 đồng + 1.150.000 đồng = 6.170.000 đồng (Sáu triệu một trăm bẩy mươi nghìn đồng). Nguyễn Việt B, Nguyễn Trung Thực và Ninh Văn Quyết chưa thanh toán tiền đánh bạc với nhau.

2. Ngày 11/3/2019:

Đỗ Ngọc Duy, trú tại thôn 6, xã Sầm Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0983.76.0252 ghi các số lô, số tiền, gửi tin nhắn đến điện thoại di động số thuê bao 0975.653.102 của Nguyễn Việt B để đánh bạc (mua số lô) trái phép với Nguyễn Việt B lô điểm 57 = 10 điểm x 23.000 đồng = 230.000 đồng (Hai trăm ba mươi nghìn đồng). Đỗ Ngọc Duy không trúng số. Nguyễn Việt B và Đỗ Ngọc Duy chưa thanh toán số tiền đánh bạc với nhau.

3. Ngày 12/3/2019:

Nguyễn Thế H, trú tại: Thôn Hòa Mục 1, xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang, sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0866.835.388 ghi các số lô, số đề gửi tin nhắn đến điện thoại di động số thuê bao 0975.653.102 của Nguyễn Việt B để đánh bạc (mua số lô, số đề) trái phép với Nguyễn Việt B, gồm các số:

+ Lô điểm số 42, 24, mỗi số điểm = 10 điểm x 22.000 đồng = 220.000 đồng; số 29 = 100 điểm x 22.000 đồng = 2.200.000 đồng. Tổng 2.420.000 đồng.

+ Số đề 29 = 210.000 đồng

Tổng số tiền Nguyễn Thế H đánh bạc (mua số lô, số đề) trái phép với Nguyễn Việt B là 2.630.000đ (Hai triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng). Sau đó Nguyễn Việt B chuyển toàn bộ số lô, số đề, số tiền đánh với Nguyễn Trung Thực. Nguyễn Việt B, Nguyễn Thế H và Nguyễn Trung Thực chưa thanh toán số tiền đánh bạc với nhau; bị phát hiện trước khi có kết quả mở thưởng xổ số Miền Bắc.

Đối với Nguyễn Thế H, đã bị Công an xã Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang, xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 27 ngày 24/5/2018, về hành vi đánh bạc trái phép, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 60/CT-VKSTP ngày 22 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố các bị cáo Nguyễn Việt B, Nguyễn Thế H về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Việt B từ 7 (bẩy) tháng tù đến 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14 (mười bốn) tháng đến 20 (hai mươi) tháng.

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Thế H từ 12 (mười hai) tháng đến 15(mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo từ 10.000.0000 đồng (mười triệu đồng) đến 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng); buộc các bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPP của bị cáo Nguyễn Việt B tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang; Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền Nguyễn Thế H đánh bạc với Nguyễn Việt B: 2.630.000 đồng (Hai triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng); Số tiền Nguyễn Việt B mua số lô, số đề của Trần Văn Ngân là 1.160.000 đồng (Một triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng) và 660.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) Nguyễn Việt B mua lô của Nguyễn Trung Thực; Tổng cộng số tiền truy thu của Nguyễn Việt B là 1.820.000đ (Một triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng); Tịch thu tiêu huỷ 01 sim điện thoại số thuê bao 0975653102; trả lại Nguyễn Việt B 01 sim điện thoại số thuê bao 0981603379.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Việt B và bị cáo Nguyễn Thế H tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới, các bị cáo không có khiếu nại gì về kết quả kiểm tra điện thoại theo biên bản kiểm tra điện thoại ngày 12/3/2019 và Kết luận điều tra vụ án hình sự số 53/KLĐT ngày 09/5/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo nêu trong Cáo trạng là đúng, không có ý kiến tranh luận đối với Luận tội của Kiểm sát viên và cũng không có ý kiến để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng các bị cáo trình bày, hiện nay các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, bị cáo Nguyễn Việt B đang có hai con nhỏ, vợ không có việc làm ổn định, đề nghị HĐXX cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để các bị cáo ổn định cuộc sống và phụ giúp được gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với bằng biên bản kiểm tra dữ liệu trong điện thoại là vật chứng đã thu giữ (bút lục 28 đến 33), kết quả xổ số Miền Bắc (bút lục 24 đến

37) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 10/3/2019, tại địa bàn thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Việt B đã có hành vi đánh bạc (mua bán số lô, số đề) trái phép được, thua bằng tiền, với số tiền đánh bạc là 6.170.000 đồng (sáu triệu một trăm bẩy mươi nghìn đồng), trong đó Nguyễn Việt B đánh bạc với Trần Văn Ngân số tiền 4.360.000 đồng và đánh bạc với Nguyễn Trung Thực số tiền 660.000 đồng (sáu trăm sáu mươi nghìn đồng): Nịnh Văn Quyết đánh bạc với Nguyễn Việt B số tiền 1.150.000 đồng (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngày 12/3/2019, tại địa bàn thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Thế H đã có hành vi đánh bạc (mua số lô, số đề) trái phép được, thua bằng tiền với Nguyễn Việt B, số tiền đánh bạc là 2.630.000 đồng (Hai triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng).

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và năng lực chịu trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Việt B và bị cáo Nguyễn Thế H đều có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi đánh bạc (mua số lô, số đề) trái phép được, thua bằng tiền cụ thể: Nguyễn Việt B đánh bạc trái phép với số tiền 6.170.000 đồng (Sáu triệu một trăm bẩy mươi nghìn đồng); Nguyễn Thế H đánh bạc với số tiền 2.630.000 đồng (Hai triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng). Số tiền Nguyễn Thế H đánh bạc dưới 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nhưng đã bị Công an xã Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang, xử lý vi phạm hành chính tại Quyết định số 27 ngày 24/5/2018, về hành vi đánh bạc trái phép, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Do vậy, hành vi của các bị cáo cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các bị cáo đều nhận thức được hành vi mua bán số lô, số đề trái phép là vi phạm pháp luật, biết rõ các hệ lụy xấu của việc đánh bạc trái phép đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, hành vi của các bị cáo cũng là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự xã hội, gia tăng các loại tội phạm.

[3] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Nguyễn Việt B làm thư ký lô, đề mua vào bán ra các số lô, đề để hưởng tiền chênh lệch (hưởng lợi từ 10% đến 20% số tiền bán đề; Số lô điểm Nguyễn Việt B mua vào với giá 22.000 đồng/1 điểm, bán giá 23.000 đồng/1 điểm hưởng lợi 1000 đồng/1 điểm). Trong 03 ngày 10,11,12/3/2019 Nguyễn Việt B thực hiện hành vi mua, bán số lô số đề với 05 người trong đó có Nguyễn Thế H. Nguyễn Thế H là người chơi số đề, mua số lô,

số đề trái phép của Nguyễn Việt B với số tiền 2.630.000đ (Hai triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng). Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Việt B là nguy hiểm lớn hơn bị cáo Nguyễn Thế H nên phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo Nguyễn Thế H.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt HĐXX xét thấy, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Nguyễn Việt B có bố đẻ được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất nên áp dụng cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Việt B. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Quyết định hình phạt: Bị cáo Nguyễn Việt B có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn; Bị cáo Nguyễn Thế H đã bị Công an xã Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang, xử lý vi phạm hành chính tại Quyết định số 27 ngày 24/5/2018, về hành vi đánh bạc trái phép nhưng số tiền bị cáo đánh bạc trong vụ án này dưới 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nên đây chỉ là tình tiết định tội đối với bị cáo, mặc dù vậy, khi lượng hình cũng cần xem xét tình tiết này để tuyên mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và nơi làm việc ổn định, quá trình từ khi bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện hành vi phạm tội đến nay các bị cáo đều chấp hành tốt các quy định của pháp luật, ngoài ra các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, riêng đối với bị cáo Nguyễn Việt B đang có 02 hai con nhỏ (sinh năm 2016 và năm 2017), vợ bị cáo lại không có công việc, thu nhập ổn định nên HĐXX xét thấy nên cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương, tạo điều kiện cho các bị cáo tự mình tu dưỡng, lao động và rèn luyện để là công dân có ích cho bản thân và gia đình, không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội. Xử phạt tù bị cáo Nguyễn Việt B nhưng cho hưởng án treo và xử phạt Cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Thế H.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Việt B và bị cáo Nguyễn Thế Hiếp đều có việc làm, thu nhập ổn định. Do vậy, áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả hai bị cáo.

[7] Về việc khấu trừ thu nhập: Hội đồng xét xử nhận thấy, lời khai tại phiên tòa và hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo Nguyễn Thế H có việc làm và thu nhập ổn định hằng tháng là 5.973.231 đồng (Năm triệu chín trăm bẩy ba nghìn hai trăm ba mốt đồng) nhưng bị cáo là lao động chính trong gia đình, bố bị cáo làm ruộng không có thu nhập thường xuyên, mẹ bị cáo đã hết tuổi lao động lại hay ốm đau bệnh tật, nên xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn do vậy áp dụng khấu trừ thu nhập mức thấp nhất đối với bị cáo Nguyễn Thế H là 5%/tháng trong thời gian bị cáo phải chấp hành án. Do vậy mức khấu trừ hàng tháng đối với bị cáo là 5.973.231 đồng x 5% = 298.661,55 đồng, làm tròn số là 300.000 đồng/tháng.

[8] Các biện pháp tư pháp:

- Về vật chứng: Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Việt B bị thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPP, 02 sim điện thoại số thuê bao 0975653102 và 0981603379. Xét thấy điện thoại và sim điện thoại số thuê bao 0975653102 bị cáo sử

dụng làm công cụ phương tiện phạm tội, sim điện thoại số thuê bao 0981603379 bị cáo không sử dụng khi phạm tội nên: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo Nguyễn Việt B 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPP; Tịch thu tiêu huỷ 01 sim điện thoại số thuê bao 0975653102 của bị cáo Nguyễn Việt B; Trả lại bị cáo Nguyễn Việt B 01 sim điện thoại số thuê bao 0981603379.

- Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước: Đối với số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc do cáo bị cáo chưa chuyển giao cho nhau, bị cáo Nguyễn Việt B: 1.820.000 đồng (số tiền Nguyễn Việt B đánh bạc với Trần Văn Ngân và Nguyễn Trung Thực); Bị cáo Nguyễn Thế H 2.630.000 đồng (số tiền bị cáo đánh bạc với Nguyễn Việt B).

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Việt B, Nguyễn Thế H** phạm tội "Đánh bạc".

1. Căn cứ: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Việt B 07** (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/6/2019.

- Phạt bổ sung 12.000.000 đồng (mười hai triệu đông) sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Việt B cho Uỷ ban nhân dân xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự).

2. Căn cứ: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thế H 12** (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo tính từ ngày UBND xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang nhận được giao giám sát giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Phạt bổ sung 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

- Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Nguyễn Thế H trong thời gian 12 tháng để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hằng tháng, mỗi tháng 300.000 đồng, tổng số tiền thu nhập bị cáo Nguyễn Thế H bị khấu trừ là 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

Giao bị cáo Nguyễn Thế H cho Uỷ ban nhân dân xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPP mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang thu giữ của bị cáo Nguyễn Việt B trong quá trình điều tra để sung quỹ Nhà nước.

(Tình trạng điện thoại theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 12 tháng 6 năm 2019).

Tịch thu tiêu huỷ 01 sim điện thoại số thuê bao 0975653102 của bị cáo Nguyễn Việt B; trả lại Nguyễn Việt B 01 sim điện thoại số thuê bao 0981603379.

- Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước: Đối với số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc do cáo bị cáo chưa chuyển giao cho nhau, bị cáo Nguyễn Việt B: 1.820.000 đồng (Một triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng); Bị cáo Nguyễn Thế H 2.630.000 đồng (hai triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Các bị cáo Nguyễn Việt B, Nguyễn Thế H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- Công an TP Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Cơ quan T.H.S hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS TP Tuyên Quang;
- UBND xã Thái Long;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vương Thị Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
Lê Thị Thảo - Đỗ Mạnh Châm	**Vương Thị Lan**